

Bản án số: 162/2020/HS-PT

Ngày: 23- 6- 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 3, 24 tháng 4, 22 tháng 5, 17 tháng 6 và ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1950 và bà Phan Thị L, sinh năm 1948; có vợ và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Minh Hùng- Văn phòng Luật sư Gia Đình thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Phát D, sinh năm 1965 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Mỹ Đông B, xã Mỹ T2, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Huỳnh Văn U, sinh năm 1972 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1992 (*có mặt*).

Địa chỉ: Ấp Mỹ Hưng H1, xã Mỹ X, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Võ Thị X1, sinh năm 1966 (*vắng mặt*).

4. Đỗ Trung T3, sinh năm 1988 (*vắng mặt*).

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

5. Phạm Thị Thu V, sinh năm 1978 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp Phú H1, xã Tân Phú Đ1, thành phố Sa Đ2, tỉnh Đồng Tháp.

6. Võ Thị H2, sinh năm 1974 (*có mặt*).

Địa chỉ: Tổ XX, ấp Tân B, xã Tân M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

7. Nguyễn Thị Hồng Tiêm E (*có mặt*).

8. Nguyễn Văn H3, sinh năm 1986 (*có mặt*).

9. Nguyễn Trọng A, sinh năm 1988 (*có mặt*).

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Mỹ H, huyện Cao L tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai từ trước nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15-7-2019, anh Nguyễn Phát D từ xã Mỹ T2, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp chạy xe mô tô xuống thăm vườn thuộc ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L thì xảy ra cãi nhau với Nguyễn Anh T là em bạn dì ruột với anh D. Sau đó, anh D bị T dùng tay đánh trúng nhiều cái vào vùng đầu và mặt. Sau khi bị đánh, anh D được người thân đưa đến Trạm y tế xã Mỹ H, huyện Cao L để cấp cứu, khâu vết thương rồi tiếp tục được đưa đến Bệnh viện Quốc tế Thái H4, thành phố Cao L1 và Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp chẩn đoán hình ảnh, không nhập viện mà mua thuốc về điều trị tại nhà. Qua sự việc trên, anh D yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Nguyễn Anh T. Đối với Nguyễn Anh T chỉ bị xây xát nhẹ và đã từ chối giám định, không yêu cầu xử lý hình sự đối với anh D.

Tại bản Kết luận giám định về thương tích số 234/TgT ngày 01-8-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận thương tích của anh Nguyễn Phát D

như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán ảnh hưởng thẩm mỹ; chấn thương vùng sống mũi gãy gãy xương chính mũi.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 20% (Hai mươi phần trăm).

- Gãy xương chính mũi + sẹo vết thương phần mềm do vật tày tác động gây nên thương tích.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Anh T không thừa nhận dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt của anh D mà T chỉ thừa nhận là sau khi cãi nhau với anh D, thì anh D dùng chân phải đá trúng vào ngực trái của T, T chụp được chân phải của anh D rồi đẩy anh D ngã úp mặt xuống đường và T rời khỏi hiện trường, không rõ anh D có bị thương tích gì hay không? T không có hành động gì khác gây thương tích cho anh D.

Vật chứng thu giữ: không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại D yêu cầu bị cáo T bồi thường chi phí điều trị có hóa đơn là 1.556.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 11.556.000 đồng (Mười một triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng). Bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại D và đã nộp tiền bồi thường xong cho bị hại D tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao L.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 20-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01(một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Anh T và bị hại Nguyễn Phát D, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh D số tiền 11.556.000 đồng, bị cáo đã nộp số tiền trên tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Cao L theo biên lai số 1943 ngày 13-11-2019, nên anh D được quyền nhận số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao L.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, bị cáo Nguyễn Anh T có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Anh T không thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo cho rằng giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Phát D có mâu thuẫn trong việc sử dụng đất và tài sản trên đất từ trước, nên vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 15-7-2019 bị hại Nguyễn Phát D từ xã Mỹ T2, huyện Cao L chạy xe mô tô xuống thăm vườn thuộc ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp thì xảy ra va chạm giao thông với một người phụ nữ, bị cáo tham gia can thiệp thì xảy ra cự cãi với anh D. Sau đó anh D chặn xe vợ chồng bị cáo, chửi bới bị cáo thì hai bên cãi nhau, anh D dùng chân phải đá vào ngực trái của bị cáo, bị cáo chụp chân anh D xô ra làm anh D ngã xuống đất, anh D bị thương như thế nào thì bị cáo không biết, bị cáo không đánh vào mặt bị hại D. Bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Nguyễn Phát D cho rằng lời khai của bị cáo Nguyễn Anh T là không đúng, bị hại D khai vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15-7-2019 bị hại chạy xe mô tô xuống thăm vườn ở ấp X, xã Mỹ H, huyện Cao L thì gặp bị cáo T, sau đó hai bên cự cãi nhau, bị hại D bị bị cáo T đánh trúng nhiều cái vào vùng đầu và mặt, mũi gây thương tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm phân tích các tình tiết của vụ án, phân tích lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đánh giá kết quả xét xử tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm khẳng định việc Tòa án huyện Cao L xét xử bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư Trần Minh Hùng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T phát biểu cho rằng các Cơ quan tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm có vi phạm trong việc xác định những người làm chứng trong vụ án vì những người không trực tiếp chứng kiến sự việc thì xác định là người làm chứng, còn những người biết sự việc thì không đưa vào làm chứng. Ngoài ra, lời khai của bị cáo, bị hại và lời khai của người làm chứng còn nhiều mâu thuẫn; kết luận giám định chưa đúng quy định của pháp luật nên chưa đủ căn cứ để kết tội bị cáo, do đó Luật sư không thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tại phiên tòa, Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Anh T không tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Anh T không thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo cho rằng do bị hại Nguyễn Phát D dùng chân phải đá vào ngực trái của bị cáo, bị cáo chụp chân bị hại D xô ra, bị hại D té ngã bị thương tích như thế nào thì bị cáo không biết, chứ bị cáo không đánh vào đầu, mặt, mũi bị hại D gây thương tích. Bị cáo thừa nhận việc cự cãi, xô xát chỉ xảy ra giữa bị cáo và bị hại D, không có người khác tham gia. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Hồng Tiêm E là vợ của bị cáo T khai rằng sự việc cãi vã, đánh nhau vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15-7-2019 giữa bị cáo và bị hại thì chị có chứng kiến, chị nhìn thấy bị hại D dùng chân phải đá vào ngực trái của bị cáo T, bị cáo T chụp chân bị hại D xô ra, bị cáo T không có gây thương tích cho bị hại D, việc xô xát chỉ có bị cáo T và bị hại D. Xét thấy lời khai của bị cáo T không có chứng cứ chứng minh, trong khi lời khai của chị Nguyễn Thị Hồng Tiêm E là vợ của bị cáo nên lời khai này không đảm bảo tính khách quan để xem là chứng cứ.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T có xuất trình người làm chứng mới là anh Nguyễn Văn H3. Anh H3 khai là có chứng kiến bị cáo và bị hại cự cãi, đánh nhau qua lại vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15-7-2019, nhưng qua thẩm vấn công khai không có cơ sở xác định anh H3 có mặt tại hiện trường lúc xảy ra vụ việc.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình người làm chứng mới là anh Nguyễn Trọng A. A Nguyễn Trọng A khai rằng trước khi xảy ra vụ việc đánh nhau giữa bị cáo và bị hại thì bị hại D có dùng lời lẽ hăm dọa là sẽ thuê gang hồ phường X, thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp “xử” bị cáo T. Đến khi anh Trọng A ra làm chứng cho bị cáo T tại phiên tòa phúc thẩm thì bị hại D có lời lẽ đe dọa anh Trọng A. Xét thấy các lời khai này của anh Trọng A không có chứng cứ chứng minh và cũng không có ý nghĩa chứng minh là bị cáo T có gây thương tích cho bị hại D vào ngày 15-7-2019 hay không? Nên không coi là chứng cứ.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, người làm chứng Võ Thị H2 có nhiều lời khai không thống nhất với nhau về trực tiếp chứng kiến việc đánh nhau giữa bị cáo T và bị hại D, trong đó có các lời khai thừa nhận khai theo chỉ dẫn của bị cáo T. Do đó, các lời khai của chị H2 không đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và tính hợp pháp để coi là chứng cứ.

[5] Xét thấy, tại biên bản lấy lời khai ngày 30-10-2019 bị cáo Nguyễn Anh T thừa nhận thương tích trên người bị hại Nguyễn Phát D là do bị cáo gây ra, ngoài bị cáo ra thì không có ai khác gây thương tích cho bị hại D. Tại biên bản lấy lời khai 21-10-2019, bị cáo khai khi đến Trạm y tế xã Mỹ H điều trị vết thương thì gặp bị

hại D, thời gian từ khi bị cáo đánh nhau với anh D đến lúc đến Trạm y tế là khoảng 10- 15 phút, khoảng cách từ nơi đánh nhau đến Trạm y tế khoảng 02km. Như vậy chứng tỏ hành động đánh nhau và hành động đi băng bó vết thương là liên tục, không đứt quãng về mặt thời gian, lời khai này của bị cáo cũng phù hợp với lời khai người làm chứng Nguyễn Tấn Đ- người trực tiếp chở bị hại D đến Trạm y tế xã cấp cứu. Tại biên bản ghi lời khai ngày 30-7-2019 bị cáo khai đánh bị hại D bằng tay, bị hại D dùng chân đá vào ngực bị cáo nên bị cáo chụp chân bị hại D xô bị hại D té xuống đất, bị hại D tiếp tục dùng chân đạp trúng ngực bị cáo 02 cái, bị cáo bị chấn thương phần mềm ở ngực và bị trầy chân trái, bị hại D bị thương thế nào thì bị cáo không rõ. Như vậy, bị cáo thừa nhận có đánh nhau với bị hại D. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 20-11-2019, bị cáo khai trước khi xô bị hại D té thì hai bên xô xát, đánh nhau qua lại và bị cáo có đánh bị hại D, bị hại D cũng có đánh bị cáo trúng nhiều cái vào người, trước khi hai bên xô xát thì bị cáo không thấy bị hại D bị thương tích, bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại D theo kết luận giám định là do bị cáo gây ra. Như vậy, tại phiên tòa sơ thẩm thì bị cáo cũng đã thừa nhận có đánh nhau với bị hại, thừa nhận thương tích của bị hại do bị cáo gây ra và bị cáo cũng đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại toàn bộ số tiền 11.556.000 đồng.

[6] Ngoài ra, người làm chứng Huỳnh Văn U cũng khai là có chứng kiến bị cáo và bị hại đánh nhau, bị cáo đánh, đá nhiều cái vào bị hại D.

[7] Xét thấy ở quá trình điều tra, khi được hỏi sự việc đánh nhau có ai chứng kiến không? thì bị cáo chỉ khai là có chị Vân, chị H2 và vợ của bị cáo chứng kiến. Bị cáo không xuất trình người làm chứng là ai khác. Đối với chị Phạm Thị Thu V và chị Võ Thị H2, mặc dù khai không thống nhất về việc chứng kiến bị cáo và bị hại đánh nhau, nhưng đều khẳng định là bị cáo có yêu cầu các chị khai báo theo ý muốn của bị cáo. Do đó đã chứng tỏ được ý thức gian dối của bị cáo trong việc cung cấp người làm chứng và định hướng trước lời khai của họ để đối phó với Cơ quan điều tra nhằm che giấu hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Như vậy, đủ cơ sở khẳng định khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15-7-2019 giữa bị cáo Nguyễn Anh T và bị hại Nguyễn Phát D có đánh nhau là thật, ngoài bị cáo và bị hại đánh nhau thì không có người khác tham gia, cả hai không sử dụng hung khí, các chứng cứ này phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đánh bị hại D bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định pháp y là 20%, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Anh T đủ cơ sở cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Xét thấy, Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 20-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định

pháp luật, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[9] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét đến nhân thân bị cáo và có áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo theo các điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm xét thấy bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các tình tiết này chưa được Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận, nên đây là tình tiết mới để xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[10] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên là có một phần căn cứ chấp nhận.

[11] Xét thấy không có cơ sở để chấp nhận nội dung bào chữa của Luật sư. Lý do đã được phân tích ở trên.

[12] Do Tòa án cấp phúc thẩm sửa án nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[13] Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp về tội danh.

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Giữ nguyên như quyết định của Bản án sơ thẩm số 53/2019/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d

khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Cao L;
- CQCSĐT Công an huyện Cao L;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh